

TRUYỆN HAY THÁI LAN SƯU TẬP – Không Rõ Tên Tác Giả

Giữ lại phẩm giá cho người khác bằng cách nào?

Tôi nói dối ông chớ tôi mới ngày.

Tôi năm nay 72 tuổi. Tôi là một chức sắc trong nhà thờ, đóng thu đảng hoàng, chưa bao giờ bị phạt nguội lần nào. Nhưng suốt chín năm nay, tôi đang thực hiện một kiểu “lừa đảo” ngay dưới mũi của ban quản lý tiệm đồ cũ “Cơ Hội Thứ Hai” này.

Nếu họ biết được, họ sẽ đuổi việc tôi ngay lập tức, chớ kịp cho tôi cái tạp dề ra. Nhưng tôi kệ. Bởi vì trong một xã hội cứ thích tước đoạt đi lòng tự trọng của người khác, tôi đã tìm ra cách để trả lại nó cho họ.

Công việc của tôi đơn giản lắm: phân loại đồ quần góp. Tôi dán nhãn giá cho quần jeans, mấy cái áo khoác mùa đông nặng trĩu, mấy đôi giày bèo hột còn dùng tốt. Hầu hết khách hàng chớng thèm nhìn tôi. Đối với họ, tôi chớ là một phần của cảnh vật: một ông già lụ khụ, mắt đeo kính, tay bị đau khớp, cứ cầm cái định giá mấy món đồ có mùi băng phiến và mùi ký ức của người lạ.

Nhưng cái việc vô hình này lại có cái lợi của nó. Nó cho phép tôi nhìn thấy hết mọi thứ.

Tôi thấy mấy bà mẹ đơn thân cứ so đi so lại giá đôi giày đi học của con với tiền mua thức ăn. Tôi thấy mấy chú cựu chiến binh cứ nhìn chăm chăm vào bộ vest họ cần để đi phởng vờn, nhìn vào cái ví tiền rồi lặng lẽ quay lưng đi.

Và tôi nhớ nhất là thằng bé đó.

Lúc đó là giữa tháng Mười Một, ở cái thị trấn rồi sét, lạnh lẽo

của chúng tôi. Gió lùa qua phố sắc như dao cắt. Thằng bé bước vào với cái áo nỉ mỏng dính, độn nỉ nhìn rõ cái áo thun bên trong. Nó chắc chưa tới mười bốn tuổi. Gầy gò, run cầm cập, với cái nhìn vô hồn mà những đứa trẻ hay mang khi chúng bị xã hội bỏ rơi quá nhiều lần.

Nó đi thong độn khu áo khoác. Nó tìm thấy một chiếc áo parka xanh hải quân, rất ấm, hàng hiệu, gần như mới. Giá là 25 đô la. Nghe thì bèo, nhưng đối với nó là cả một gia tài.

Tôi lén nhìn. Nó chạm vào ống tay áo, như muốn cảm nhận hơi ấm mà chiếc áo hứa hẹn. Nó nhìn cái nhãn giá. Vai nó xụ xuống khoàng chục phân. Nó không rên rĩ, không than thào. Nó chỉ cặm thận treo chiếc áo lên lại và đi thong ra cửa.

Tim tôi đập thành thịch. Tôi không thể đơn giản là cho không nó. Tôi học được rằng, việc bỏ thí có thể mang lại vị đắng cho những người đang cố gắng sống sót. Nếu bạn đưa tiền bỏ thí, họ cảm thấy mình nhỏ bé. Họ cảm thấy mình như một trường hợp cần giúp đỡ xã hội.

Thì là tôi cảm chiếc áo, đi ra quầy tính tiền để chặn nó lại.

“Ê, nhóc,” tôi gọi.

Nó đứng khựng lại, sấn sàng chạy trốn. “Con không có ăn cắp gì hết!”

“Tao biết,” tôi cầu nhàu, đóng vai ông già khó tính. “Nhưng tao đang có rổ rổ. Cái áo này hả? Nó bị lỗi. Cái khóa kéo dưới cùng nó bị kẹt. Mà theo quy định cửa cửa hàng, để bị lỗi thì không thể bán quá ba đô la. Mà có ba đô la không?”

Nó nhìn tôi, bối rối. “Nhãn ghi hai mươi lăm mà.”

“Nhãn ghi sai đấy,” tôi nói dối, giật phắt cái nhãn đi. “Tao là người quản lý kho. Tao nói nó ba đô la. Mà lấy không hay để tao quăng nó đi?”

Nó do dự, dò xét gương mặt tôi xem có bày gì không. Rồi nó lục

túi, lôi ra ba tờ tiền nhăn nhúm.

“Dạ, có,” nó thì thào. “Con lấy.”

Nó mặc chiếc áo vào ngay lập tức. Kéo khóa lên tận cổ – khóa vẫn hoạt động trơn tru, dĩ nhiên rồi – và nó thong lưng lên. Nó không còn trông như một thằng bé co ro vì lạnh nữa. Nó trông như một thanh niên vừa mới làm một phi vụ hời. Nó trông có vẻ được che chở.

“Cảm ơn ông,” nó nói.

“Quy định của hàng thôi,” tôi lắc đầu, quay lưng đi để nó không thấy mặt tôi hơi ửng.

Mọi chuyện bắt đầu từ đó.

Nhiều năm qua, cái “quy định của hàng” đó đã trở thành vũ khí bí mật của tôi.

Khi bà Miller, một góa phụ sống bằng đồng lương hưu ít ỏi, cần một cái máy nướng bánh mì mới nhưng chỉ có 5 đô la trong túi, thì cái máy 20 đô la bỗng nhiên bị dán nhãn là “dây điện bị hỏng”.

Khi một ông bố trẻ cần đôi giày da cho cậu con trai bắt đầu công việc xây dựng đầu tiên, tôi tự động “giảm giá đặc biệt sáng thứ Ba”.

Tôi tự nhớ trong đầu. Tôi tự bỏ tiền túi bỏ vào ngăn tiền mặt bị hút, hoặc tôi khai báo những món đồ đó là “không bán được/đã tiêu hủy” trong hệ thống. Tôi sợ bị bắt lắm chứ.

Thật rồi một buổi chiều, một người phụ nữ đeo khăn choàng cashmere đã bắt quẹt tang tôi. Cô ta thấy tôi bán một chiếc xe đẩy em bé gần như mới cho một cô gái trẻ đang sợ hãi với giá 10 đô la.

Khi cô gái đi khỏi, người phụ nữ đó bước đến. Tôi chuồn bị tinh thần bị mưng té tát hoặc bị dọa gọi quản lý.

Thế nhưng, cô ta lại đặt một tờ 100 đô la gộp gọn lên quầy.

“Cho mấy cái... sai sót kiểm kê của ông,” cô ta nháy mắt.

Và chuyện này bắt đầu lan ra. Một cách kín đáo. Những khách quen bắt đầu hiểu. Họ không bao giờ nói một lời. Họ mua một món đồ lặt vặt giá 5 đô la, đưa tờ hai mươi, rồi nói: “Giữ lại tiện thôi cho lần sau... hệ thống gặp trục trặc nhé.”

Chúng tôi đã xây dựng nên một nền kinh tế bí mật chỉ dựa trên phẩm giá. Chúng tôi không biết; chúng tôi đang cân bằng lại cơ hội.

Thứ Ba tuần trước, tiếng chuông trên cửa kêu leng keng.

Một người đàn ông bước vào. Cao lớn, vai rộng, mặc bộ đồng phục nhân viên cấp cứu chính trị. Anh ta đi đứng tự tin, nhưng không phải để mua sắm.

Anh đi thẳng đến quầy của tôi.

“Ông là Arthur,” anh ta khẳng định.

Tôi chỉnh lại kính. “Đúng là tôi.”

Anh ta cười, và đột nhiên, tôi thấy lại hình ảnh cậu bé mười bốn tuổi gầy gò trong chiếc áo nỉ xám mỏng manh ngày nào.

“Ông bán cho tôi cái áo parka xanh hai quân cách đây mười năm,” anh ta nói. “Ông bỏ cái khóa kéo nó bị hỏng.”

Tôi cảm thấy má mình nóng ran. “Tôi xử lý nhiều áo khoác lỏm, cậu bé.”

“Khóa kéo không hỏng đâu, Arthur.” Anh ta cúi xuống, giọng ghen lại vì xúc động. “Tôi biết ông nói dối. Ngay cả lúc đó tôi cũng biết. Nhưng ông đã không bắt tôi phải đi xin xỏ. Ông để tôi được mua nó. Ông để tôi là một khách hàng, chứ không phải một kẻ ăn xin. Tôi bước ra khỏi đây với cảm giác như một người đàn ông.”

Anh ta rút ra một phong bì từ túi áo.

“Giờ tôi là nhân viên cấp cứu. Tôi cứu người. Nhưng tôi không nghĩ tôi đã sống sót qua mùa đông năm đó nếu không có chiếc áo khoác đó. Hoặc nếu không biết rằng có người thực sự quan tâm đến mình.”

Anh ta đặt phong bì lên quầy.

“Trong đây có 500 đô la,” anh ta nói. “Ông dùng nó đi. Tôi biết cái ‘quy định của hàng’ của ông tốn kém lắm.”

Tôi run rẩy cả người trở lại. “Tôi không thể...”

“Cái này không phải cho ông,” anh ta nói dứt khoát. “Nó dành cho đứa trẻ run rẩy tiếp theo bước vào đây. Hãy đảm bảo rằng khóa kéo của nó cũng bị hỏng, nhé.”

Rồi anh ta quay lưng bước đi, đầu ngẩng cao, hòa vào ánh nắng mùa thu.

Tôi đã 72 tuổi. Lưng tôi đau, chân tôi sưng vù sau một ngày dài. Nhưng tôi có công việc tuyệt vời nhất trên đời.

Chúng ta đang sống trong một đất nước nói rằng giá trị của bạn phụ thuộc vào số tiền trong tài khoản. Người ta bảo nhau phải tự lực cánh sinh, ngay cả khi họ không có gì.

Nhưng tôi đã học được một điều trong cái cửa hàng bụi bặm cũ kỹ này: Phạm giá quan trọng hơn việc bỏ thí.

Đôi khi, giúp đỡ một người không chỉ là cho họ thứ họ cần. Mà là cách bạn trao nó cho họ.

Nếu bạn có thể giúp đỡ ai đó mà vẫn giữ được lòng tự trọng của họ – nếu bạn có thể giúp họ mà không làm họ cảm thấy như bé – bạn không chỉ nuôi dưỡng thân thể họ, bạn còn đang cứu rỗi cả tâm hồn họ nữa.

Vì vậy, tôi sẽ tiếp tục nói dài. Tôi sẽ tiếp tục lách luật. Tôi sẽ tiếp tục bịa ra những quy định không hề tồn tại.

Bởi vì cái móc giá chẳng có ý nghĩa gì. Điều quan trọng là người mặc nó.

(Không rõ Tác Giả)